

Số: 173 /KH- MNSM

Tư Nghĩa, ngày 15 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH NĂM HỌC: 2025 – 2026

Căn cứ quyết định số 629 /QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi”;

Căn cứ công văn số 702/SGDDĐT-GDMNTH ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non;

Căn cứ sự chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tư Nghĩa và tình hình thực tế yêu cầu phát triển giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 146/KH-MNSM ngày 28/8/2025 về chiến lược phát triển giáo dục của trường Mầm non Sao Mai, giai đoạn 2025-2030;

- Trên cơ sở tình hình thực tế, yêu cầu phát triển GDMN tại xã Tư Nghĩa điều kiện khả năng đáp ứng nhiệm vụ của cấp học mầm non và kết quả năm học 2024–2025 của nhà trường. Trường mầm non Sao Mai xây dựng kế hoạch năm học 2025 – 2026 như sau:

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Trường Mầm non Sao Mai có 26 phòng học và chức năng kiên cố, sân chơi rộng rãi, thoáng mát với nhiều đồ chơi ngoài trời cho trẻ vui chơi.

- Về cơ sở vật chất hiện nay: trường có 16 phòng học, 10 phòng chức năng kiên cố, 01 bếp ăn với đầy đủ tiện nghi đảm bảo cho công tác chăm sóc – nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

* Tổng số CBQL, GV, NV: 24. Nữ: 23; Biên chế: 19.

Trong đó: BGH: 02; Giáo viên: 15. Nhân viên: 7 (Biên chế: 2, HĐ: 5)

- Trình độ đào tạo của CBQL, GV, NV (Biên chế)

+ Đại học: 16/19; tỷ lệ 84,2%

+ Cao đẳng: 3/19; tỷ lệ 15,8%.

- Đảng viên: 14

- Tổng số trẻ ra lớp theo chỉ tiêu giao: 194 cháu. Trong đó trẻ 5 tuổi: 61cháu; trẻ 4 tuổi: 50 cháu; trẻ 3 tuổi: 33 cháu, trẻ Nhà trẻ: 50 cháu.

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN xã Tư Nghĩa, sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo phòng Văn hóa – Xã hội và sự phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình tâm huyết với nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn vững vàng, đạt trình độ trên chuẩn cao, không ngừng cố gắng học hỏi trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ. Có tinh thần trách nhiệm trong công tác. Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy quy định của ngành và nhà trường, đảm bảo quy chế chuyên môn. Trường có đội ngũ giáo viên nhiệt tình hỗ trợ đắc lực trong các phong trào thi đua.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ý thức được vai trò trách nhiệm, có tinh thần yêu nghề, từng bước đưa ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ, tham gia tốt mọi hoạt động địa phương tổ chức.

- Cơ sở vật chất nhà trường được trang bị tương đối đảm bảo phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2. Khó khăn:

- Về cơ sở vật chất: Sân trường quá rộng, diện tích đất chưa sử dụng còn nhiều, kinh phí hoạt động còn hạn chế nên việc đầu tư cải tạo, xây dựng môi trường bên ngoài cho trẻ hoạt động gặp nhiều khó khăn.

- Một vài giáo viên lớn tuổi việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác soạn giảng đôi lúc còn hạn chế.

- Nhân viên bảo vệ và cấp dưỡng được xếp vị trí việc làm nhưng chưa được hưởng lương từ ngân sách, lương cấp dưỡng từ nguồn huy động phụ huynh, lương bảo vệ chi từ nguồn học phí, mức lương không ổn định và thấp, chưa đảm bảo đời sống của nhân viên hợp đồng.

- Việc quan tâm phối hợp thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của một vài phụ huynh đôi lúc chưa chặt chẽ, vì bố mẹ đi làm nhờ ông bà đưa đón.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Năm học 2025 – 2026 là năm đầu tiên ngành Giáo dục thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tư Nghĩa lần thứ I và Nghị quyết số 71-NQ/ TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính Trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và các Nghị quyết của HĐND, UBND xã Tư Nghĩa.

Thực hiện chủ đề năm học 2025-2026 của ngành giáo dục xã Tư Nghĩa “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển” ngành học mầm non tiếp tục thực hiện Chủ đề “**Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm**”; Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi, của UBND xã Tư Nghĩa về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 trên địa bàn xã Tư Nghĩa. Trường Mầm non Sao Mai phát huy những thành tích đã đạt được trong năm học qua, tập thể viên chức quyết tâm thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; đổi mới quản trị trường học; có giải pháp phù hợp, thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, ứng dụng phương pháp giáo dục Steam, tăng cường các hoạt động trải nghiệm; Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định và sự tự nguyện của gia đình trẻ.

3. Tham mưu với lãnh đạo UBND xã để xây dựng chiến lược phát triển nhà trường đến năm 2030; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; Tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện giải pháp xã hội hoá giáo dục bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại địa phương.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN; Phối hợp với ban ngành, đoàn thể ở địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động trẻ đến trường đảm bảo chỉ tiêu; duy trì, giữ vững trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục và trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia. Nâng cao chất lượng cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

5. Phối hợp với các trường trên địa bàn duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT). Tham mưu lãnh đạo UBND xã ban hành các cơ chế, chính sách phát triển GDMN, xin chủ trương tăng cường huy động các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức và tăng cường hợp tác quốc tế hiệu quả.

7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, nội quy, quy chế chuyên môn của CBGVNV đảm bảo kế hoạch và đúng quy định.

II. NHỮNG CHỈ TIÊU VÀ BIỆP PHÁP CỤ THỂ:

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua:

1.1 Nội dung và chỉ tiêu:

- 100 % cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- 100 % CBGVNV có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05- CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thực hiện phong trào thi đua “**Đổi mới và sáng**

tao trong dạy, học”, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về đạo đức nhà giáo, văn hóa công sở, ý thức trách nhiệm của viên chức trong thực thi công vụ.

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an Quy định khu dân cư xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn "An toàn về ANTT"; và thông qua kế hoạch của nhà trường về xây dựng nhà trường “ An toàn về an ninh trật tự” năm học 2025-2026.

1.2. Biện pháp:

- Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của ngành cấp trên đến toàn thể viên chức của nhà trường. Xây dựng tủ sách pháp luật để viên chức tìm hiểu.

- Tổ chức cho CBGVNV đăng ký học tập thực hiện chuyên đề năm 2025-2026 của tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, xây dựng đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, tác phong mẫu mực, lối sống lành mạnh, thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí qua sinh hoạt chuyên môn thể hiện qua thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Tổ chức đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Xây dựng gương điển hình tiên tiến, nêu gương tập thể, cá nhân nỗ lực vượt khó để cổ vũ trong toàn trường, khen thưởng các cá nhân điển hình qua các đợt thi đua. Thực hiện đánh giá, xếp loại thường xuyên, nghiêm túc, chất lượng từng cá nhân, từng bộ phận.

Tổ chức giáo dục lồng ghép có hiệu quả nội dung giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào các hoạt động giáo dục trẻ mẫu giáo.

Duy trì việc thực hiện đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống thông qua các trò chơi dân gian, làn điệu dân ca phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và bản sắc văn hóa của địa phương.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

2.1 Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN

Chủ động tham mưu với lãnh đạo UBND xã, xây dựng chiến lược phát triển giáo dục nhà trường đến năm 2030 và định hướng phát triển theo từng năm bảo đảm tính hiệu quả, khả thi với điều kiện, bối cảnh của địa phương để hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ của năm học và giai đoạn.

- Tham mưu với Lãnh đạo UBND xã cho chủ trương huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư mua sắm đồ dùng, đồ chơi trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Phối hợp với các trường trên địa bàn triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ 3 đến 5 tuổi theo hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu ưu tiên các nguồn lực các đề án, dự án, chương trình, đầu tư cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi, triển khai phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi theo lộ trình và đổi mới Chương trình GDMN.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về chính sách đối với trẻ em mầm non và chính sách đối với nhà giáo trong nhà trường.

2.2. Đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non.

- Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN:

+ Triển khai và thực hiện có hiệu quả văn bản chỉ đạo của các cấp về GDMN, chính sách của địa phương để phát triển GDMN theo quy định.

+ Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá hiệu trưởng, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp và đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức theo Nghị định số 48/2023/NĐCP ngày 17/7/2023 Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính Phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình

+ Thực hiện tự chủ về quản lý chuyên môn, tài chính, tài sản, thi đua gắn với trách nhiệm giải trình trước xã hội, phụ huynh và lãnh đạo cấp trên; tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của nhà trường. Giao quyền chủ động cho tổ chuyên môn, giáo viên lựa chọn các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; gắn quyền tự chủ với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu.

+ Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ mầm non theo quy định nhằm phát huy vai trò của chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch; thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 2338/SGDĐT-VP ngày 31/10/2023 của Sở GDĐT Quảng Ngãi về việc triển khai thi hành Luật thực hiện dân chủ cơ sở.

+ Tổ chức hội nghị viên chức đầu năm chức lấy ý kiến CBQL, GV, NV, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học cụ thể, phù hợp với nhà trường, địa phương. Điều hành hoạt động của nhà trường bằng kế hoạch. Thực hiện xây dựng các quy chế: Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy tắc ứng xử... cụ thể, công khai, dân chủ.

+ Triển khai tới CBQL, GV, NV thực hiện linh hoạt sáng tạo xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, nề nếp. Xây dựng tập thể đoàn kết, trách nhiệm; đề cao lương tâm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy chế trong nhà trường đã xây dựng.

+ Thực hiện nghiêm túc các khoản thu chi trong nhà trường theo văn bản quy định, hiện hành. Tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; đồ dùng cá nhân cha mẹ đóng góp.

- Quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ của nhà trường, hồ sơ chuyên môn:

+ Cập nhật dữ liệu của nhà trường kịp thời, chính xác.

+ Thực hiện công tác lưu trữ hồ sơ sổ sách của nhà trường tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên, đảm bảo quy định.

+ Quản lý tốt việc xây dựng kế hoạch giáo dục và triển khai thực hiện chương trình giảng dạy của các nhóm lớp phù hợp với từng độ tuổi.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính:

+ Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong công tác quản trị, quản lý và tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; thực hiện tinh giản và số hóa hồ sơ sổ sách. Lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động trong nhà trường.

+ Phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN.

+ Tổ văn phòng thực hiện tốt hệ thống quản lý văn bản giáo dục liên thông từ UBND xã, sở giáo dục đến trường và từng viên chức. Thực hiện nghiêm túc an toàn thông tin mạng, chế độ thông tin, báo cáo, thống kê định kỳ thống nhất với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo chính xác, kịp thời đúng tiến độ thời gian.

3. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Căn cứ vào chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, tình hình thực tế, đặc điểm tâm sinh lý trẻ và điều kiện cơ sở vật chất, nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển chương trình giáo dục tổng thể của năm học; phân bổ thời gian, nội dung, chủ đề giáo dục, giáo viên xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp theo từng độ tuổi và điều kiện thực tiễn của trường lớp.

Chủ động, linh hoạt điều chỉnh kế hoạch theo tình hình thực tế (dịch bệnh, thiên tai, thời tiết, hoạt động địa phương...) nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nội dung chương trình.

Tăng cường lồng ghép, tích hợp các hoạt động giáo dục theo chủ đề, gắn với thực tiễn địa phương, tạo môi trường học tập an toàn, thân thiện, phát huy tính tích cực, hứng thú và phát triển toàn diện cho trẻ.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch để đảm bảo tính khoa học, khả thi, đồng bộ giữa các lớp trong nhà trường.

3.2. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

a, Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần trong thời gian ở trường.

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên được tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về VSATTP, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh, kiến thức về cách phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.

- 100% giáo viên biết cách sơ cứu ban đầu để đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ, như: Hóc, sặc, bỏng, điện giật, đuối nước, ngã...trong nhà trường.

- 100% các lớp đạt từ Khá trở lên về thực hiện “Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm”, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.

b, Biện pháp:

Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 sẵn sàng chủ động, linh hoạt nếu xảy ra tình hình thiên tai, dịch bệnh.

Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế La Hà trong việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh; thực hiện công tác vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp, đồ dùng, đồ chơi, đầu tư, mua sắm trang thiết bị vật tư y tế để đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch và chăm sóc sức khỏe.

Thực hiện tốt Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Tăng cường lồng ghép, tích hợp hiệu quả trong tổ chức bồi dưỡng chuyên môn kiến thức pháp luật liên quan công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em cho phụ huynh, tổ chức cho phụ huynh ký cam kết thực hiện; thường xuyên giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em thông qua việc lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích; “quyền trẻ em” vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường, đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ.

- Ký kết hợp đồng chặt với các nhà cung ứng thực phẩm có đầy đủ điều kiện về tư cách pháp nhân, nhằm đảm bảo tuyệt đối về vệ sinh ATTP, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Chỉ đạo 100% giáo viên trong trường xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, đảm bảo cho trẻ đi học được an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần. Thường xuyên kiểm tra loại bỏ đồ dùng, đồ chơi cũ hỏng gây nguy hiểm trong và ngoài lớp học, xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học an toàn, có những biện pháp sửa chữa, nâng cấp các khu vực có thể gây nguy hiểm cho trẻ, yêu cầu giáo viên trong trường luôn giám sát trẻ mọi lúc, mọi nơi.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại và bạo hành trẻ em thông qua các cuộc họp chuyên môn và sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Thực hiện tốt Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an Quy định khu dân cư xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn "An toàn về ANTT";

- Tích cực đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất: Sửa chữa, bổ sung kịp thời đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị hư hỏng, xuống cấp, cải tạo sân chơi trồng cây xanh xung quanh khu vực trường... tạo môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn cho trẻ.

3.3. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

3.3.1 Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em

a, Chỉ tiêu:

- 100% GV nghiêm túc thực hiện tốt Quy chế chăm sóc trẻ.
- 100% trẻ ăn bán trú tại trường.
- 100% trẻ được cân đo, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng 4 lần/ năm, khám sức khỏe định kỳ 1 lần/ năm.
- Trẻ phát triển chiều cao bình thường đạt tỉ lệ: 97%.
- Trẻ phát triển cân nặng bình thường đạt tỉ lệ: 97%.
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới 3%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 3%; tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì dưới 3%
- 100% trẻ bị suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, thấp còi được can thiệp bằng các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng so với đầu năm.
- 100% trẻ có thói quen, nề nếp trong vệ sinh cá nhân: ăn, ngủ, được hướng dẫn thực hiện rửa tay dưới vòi nước sạch, trẻ 4 tuổi và 5 tuổi được chải răng tại trường, trẻ 2-3 tuổi súc miệng bằng nước muối loãng.
- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và thực hiện công tác phòng chống dịch nhằm đảm bảo sức khỏe cho trẻ trong thời gian ở trường.
- 100% giáo viên thực hiện các biện pháp phòng chống SDD, phòng chống thừa cân, béo phì, biết cách phòng và xử lý một số bệnh thường gặp ở trẻ.

b, Biện pháp:

- Thường xuyên cải tiến thực đơn, đảm bảo đạt yêu cầu về định lượng và cân đối cơ cấu chất dinh dưỡng cơ bản cần thiết cho cơ thể trẻ đảm bảo theo quy định, ký kết hợp đồng với công ty cung cấp thực phẩm đảm bảo về tính pháp lý và VSATTP. Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 4/9/2025 của UBND xã về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 trên địa bàn xã Tư Nghĩa

Trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, suy dinh dưỡng thể thấp còi, khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì so với đầu năm học.

- Tăng cường công tác kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kiểm tra công tác vệ sinh cá nhân trẻ, đồ dùng, đồ chơi và vệ sinh môi trường. Thường xuyên giáo dục kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, luyện tập một số thói quen tốt về tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe, lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì; tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

- Thường xuyên bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng, phương tiện phục vụ tốt cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt hàng ngày đúng thời gian biểu quy định phù hợp với từng độ tuổi.

- Tạo tâm trạng thoải mái, vui tươi, đầm ấm giúp trẻ ăn hết suất. Lồng ghép giáo dục dinh dưỡng cho trẻ theo chủ đề.

- Phối hợp với trạm Y tế La Hà khám sức khỏe định kỳ cho trẻ, được phân loại bệnh tật, có biện pháp phối hợp chăm sóc trẻ ngay từ đầu năm và có các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

- Tạo điều kiện để giáo viên nhân viên tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng về vệ sinh ATTP.

- Tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng; huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức cá nhân kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư CSVC, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú tại trường.

Phối hợp với phụ huynh xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng hóa các hình

thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

3.3.2 Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình: triển khai thực hiện các giải pháp, phát huy tính chủ động trong việc phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng, nhu cầu của trẻ và hứng thú của trẻ em, đảm bảo mục tiêu, kết quả mong đợi ở tất cả các độ tuổi phù hợp với bối cảnh địa phương, định hướng việc chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào lớp 1.

a, Chỉ tiêu:

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non
- 100% các lớp xây dựng lớp mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm.
- Tỷ lệ bé cuối năm khen thưởng 90%, trong đó:
 - + Xuất sắc: 40%
 - + Bé ngoan: 50%
 - + Chuyên cần: 95%. Riêng khối Lá 98%.
- 100% trẻ lớp lá được tham gia các hoạt động như: thăm quan doanh trại bộ đội, thăm quan trường tiểu học và một số di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của tỉnh Quảng Ngãi.
- Thực hiện đánh giá trẻ cuối năm: Phần đầu trẻ đạt yêu cầu cuối độ tuổi đối với lớp lá: 100% đạt, các độ tuổi còn lại đạt: 95 % trở lên.

b, Biện pháp:

Đề ra các giải pháp thực hiện tốt Chủ đề năm học của ngành giáo dục xã Tư Nghĩa “**Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển**” và tiếp tục thực hiện Chủ đề cấp học mầm non “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình GDMN: thực hiện các giải pháp, phát huy tính chủ động của giáo viên trong việc phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tích hợp có hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới các phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng “Lấy trẻ làm trung tâm”.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, phương pháp giáo dục tiên tiến... Năm học 2025 -

2026, đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục giới; quyền con người, an toàn giao thông; tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu ...**ngiên cứu**, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại phù hợp với điều kiện địa phương.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập theo quy định; Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của trẻ em; Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại nhà trường.

- Đánh giá sự tham gia các hoạt động của trẻ sau một ngày, giai đoạn (nhà trẻ) cuối chủ đề cho từng trẻ và cuối độ tuổi (mẫu giáo) làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của chương trình GDMN.

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một; Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

Tổ chức các hoạt động ngoại khoá: tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT- BGDĐT, các văn bản của sở Giáo dục, cho trẻ được tham gia học các lớp ngoại khoá: Tiếng anh (2 buổi/tuần), tổ chức sân chơi, giao lưu thực hiện hiệu quả Chương trình làm quen với tiếng Anh giành cho trẻ mẫu giáo, tham gia học năng khiếu erobic, Yogakids (2 buổi/tuần) đảm bảo các điều kiện, nội dung, phương pháp, hình thức phù hợp với trẻ mầm non và đảm bảo chất lượng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản trị, quản lý, trong tổ chức hoạt động, quản lý chuyên môn của nhà trường. Phát triển kho học liệu số dùng chung nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; triển khai ứng dụng các mô hình giáo dục tiên tiến, mô hình nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dựa trên nền tảng và công nghệ số phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

3.3.3 Ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM trong xây dựng môi trường và tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ mẫu giáo.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo thực hiện ít nhất 02 hoạt động giáo dục (01 hoạt động theo quy trình 5E, 01 hoạt động EDP)/ chủ đề/lớp

mẫu giáo. Ngoài ra, khuyến khích giáo viên tăng cường vận dụng phương pháp giáo dục STEAM trong xây dựng, khai thác, sử dụng môi trường giáo dục và tổ chức hoạt động giáo dục các chủ đề với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, lớp.

- Tăng cường công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hướng dẫn về xây dựng kế hoạch, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEAM tại trường đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

- Ứng dụng phương pháp giáo dục **STEAM** trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ mẫu giáo. Thiết kế các hoạt động học tập, vui chơi, trải nghiệm theo hướng khám phá – giải quyết vấn đề – sáng tạo, khuyến khích trẻ đặt câu hỏi, thử nghiệm và tìm giải pháp.

- Xây dựng môi trường giáo dục mở, phong phú về học liệu, đồ dùng, nguyên vật liệu tự nhiên và tái chế, tạo cơ hội cho trẻ hợp tác, trải nghiệm và sáng tạo.

- Lòng ghép phát triển kỹ năng sống, ngôn ngữ, tư duy logic, thẩm mỹ vào các hoạt động STEAM.

- Bồi dưỡng năng lực giáo viên trong thiết kế và tổ chức hoạt động theo định hướng STEAM, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ.

4. Bảo đảm chất lượng phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi, triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

4.1 Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

- Tham mưu UBND xã đăng kí chỉ tiêu, giao chỉ tiêu thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục mầm non theo Kế hoạch số 114/KH-SGDĐT ngày 20/8/2025 của Sở GDĐT về việc tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, Tiểu học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2025-2030; phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi, các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện và các chính sách phát triển GDMN vào Văn kiện, Nghị quyết của Đại hội Đảng và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của địa phương; ban hành và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện phát triển GDMN và phổ cập trên địa bàn phù hợp với phân cấp, thẩm quyền; bố trí, huy động nguồn lực và đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ đáp ứng yêu cầu phổ cập; tham mưu ban hành, thực hiện chính sách hỗ trợ trẻ, CBQL, GV, nhân viên; rà soát, hoàn thiện văn bản hướng dẫn và kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập, xóa mù chữ tại xã Tư Nghĩa.

Thực hiện các văn bản triển khai phổ cập mẫu giáo trên địa bàn; Kiện toàn Ban chỉ đạo, ổn định đội ngũ phụ trách công tác phổ cập; tổ chức rà soát, đánh giá về việc huy động trẻ em mẫu giáo, các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học... để chuẩn bị triển khai phổ cập mẫu giáo theo yêu cầu của Quốc hội và Chính phủ.

4.2. Đối với phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi:

4.2.1 Chỉ tiêu:

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp tại trường và các cơ sở giáo dục mầm non khác.
- 100% trẻ 5 tuổi được công nhận hoàn thành chương trình GDMN.

4.2.2 Biện pháp:

- Phối hợp với các trường trên địa bàn xã tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục xóa mù chữ, Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT, thực hiện công tác tự kiểm tra, đề nghị UBND xã công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT bảo đảm quy định.

Thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP.

- Thực hiện đầy đủ chính sách hỗ trợ cho các cháu hộ nghèo, cận nghèo và các cháu có hoàn cảnh khó khăn và miễn học phí cho trẻ mầm non theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

- Sắp xếp bố trí giáo viên có trình độ năng lực tốt, trên chuẩn dạy lớp 5 tuổi.

- Phối hợp tiếp tục cập nhật dữ liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục đạt hiệu quả.

- Tích cực, huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp đảm bảo theo kế hoạch phát triển trường lớp trong năm học.

Thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị tối thiểu, đồ dùng đồ chơi cho lớp 5 tuổi.

5. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

5.1. Quy mô trường, lớp và phát triển số lượng

5.1.1 Chỉ tiêu:

- Huy động trẻ nhà trẻ độ tuổi từ 24-36 tháng ra lớp đạt tỉ lệ 40%.
- Mẫu giáo 3- 5 tuổi ra lớp đạt tỉ lệ từ 85% trở lên.
- Riêng trẻ 5 tuổi đạt 100%
- Tổng số học sinh huy động ra lớp học tại trường 194 cháu/7lớp. Trong đó:
 - + Nhà trẻ: 50 ncháu
 - + Khôi mầm: 33
 - + Khôi chồi: 50
 - + Khôi Lá: 61

5.1.2 Biện pháp:

Phối hợp với các trường trên địa bàn phân công giáo viên đến từng khu dân cư để điều tra, khảo sát nắm vững số trẻ trong độ tuổi từ 0 - dưới 6 tuổi trên địa bàn xã để phối hợp với UBND xã, các ban ngành đoàn thể, Bí thư các Chi bộ, trưởng thôn để động viên phụ huynh cho các cháu trong độ tuổi đi học.

Tập trung tuyên truyền “Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường”. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền mạnh mẽ và sâu rộng trong nhân dân, phụ huynh, nội dung về công tác chăm sóc giáo dục trẻ tại các nhóm lớp.

- Bố trí quy mô lớp học phù hợp với quy định và số lượng tuyển sinh để cân đối sĩ số/lớp.

- Giáo viên gần gũi, yêu thương trẻ, trang trí nhóm lớp phong phú, đa dạng để thu hút, kích thích sự hứng thú của trẻ khi đến trường, quản lý trẻ đảm bảo an toàn tuyệt đối trong thời gian ở trường, làm tốt công tác chăm sóc giáo dục để tạo niềm tin cho phụ huynh.

- Tập trung, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường công tác làm đồ dùng, đồ chơi của khối Lá đủ về số lượng, cập nhật số liệu trẻ 5 tuổi. Duy trì và nâng cao chất lượng chuẩn PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi đã đạt chuẩn.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ miễn học phí cho 100% trẻ theo quy định và các chế độ khác cho trẻ em thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo để trẻ có điều kiện đến lớp.

5.2 Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

5.2.1 Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu.

a. Chỉ tiêu

- 100% lớp có môi trường xanh - sạch - đẹp.

- 100% nhóm lớp có đủ các góc hoạt động (Trang trí góc phù hợp theo chủ đề, màu sắc phù hợp).

- 100% nhóm lớp có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu phục vụ cho các hoạt động của trẻ theo quy định.

- Nhà bếp đảm bảo theo quy trình bếp 1 chiều.

- 100% nhóm lớp được đầu tư kinh phí nâng cấp sửa chữa cơ sở vật chất đảm bảo an toàn.

Biện pháp:

- Xây dựng kế hoạch tăng cường trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho các lớp, kiểm tra việc GV tự làm ĐDDC, sử dụng và bảo quản đồ dùng đồ chơi, thiết bị tại các lớp; rà soát, phân loại đồ dùng, đồ chơi để có kế hoạch, sửa chữa hoặc mua sắm thay thế, bảo đảm đủ đồ dùng, đồ chơi và tiết kiệm, tránh việc mua sắm trang thiết bị chông chéo hoặc các thiết bị đắt tiền nhưng hiệu quả sử dụng thấp, gây lãng phí. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các lớp, ưu tiên đủ thiết bị đồ dùng đồ chơi đối với lớp mẫu giáo 5 tuổi. Chỉ đạo

giáo viên, nhân viên sử dụng hiệu quả trang thiết bị được cấp, sử dụng hợp lý các phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ...

- Tổ chức phát động phong trào GV tận dụng các loại phế liệu, vật liệu từ thiên nhiên để làm đồ dùng dạy học phục vụ cho các chủ đề, các chuyên đề, phát huy tính tích cực của cô và trẻ trong việc tạo ra các sản phẩm phục vụ cho từng bộ môn, từng tiết dạy, hạn chế mua sắm mới.

- Trồng thêm cây xanh ở góc thiên nhiên để tạo cảnh quan sư phạm và môi trường học tập vui chơi cho trẻ.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả nguồn ngân sách để bổ sung các thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non.

- Tăng cường công tác xã hội hóa để vận động các nguồn lực từ tổ chức, cá nhân, phụ huynh để đầu tư cơ sở vật chất cho các nhóm lớp.

- Thực hiện công khai minh bạch các khoản thu - chi, thu đủ chi theo quy định và việc niêm yết công khai các khoản thu-chi trong năm học vào thời điểm đầu năm, cuối học kỳ I và cuối năm học.

5.2.2. Kiểm định chất lượng giáo dục và trường mầm non đạt chuẩn quốc gia:

a, Chỉ tiêu:

- Duy trì đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1

b, Biện pháp:

Kiến toàn Hội đồng tự đánh giá năm học 2025-2026 của nhà trường, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên phụ trách các tiêu chuẩn.

Thực hiện công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục, triển khai công tác tự đánh giá nhà trường theo Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Rà soát từng tiêu chí, thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, tìm các biện pháp nâng cao chất lượng các tiêu chí, bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định.

Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền và tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục. Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT, UBND xã về công tác KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

5.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

5.3.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non

a. Chỉ tiêu:

- Bố trí đủ giáo viên theo định biên, đảm bảo tỷ lệ 2 giáo viên/ lớp.
- 100% lớp học có giáo viên đứng lớp, không để tình trạng thiếu giáo viên.

b. Biện pháp:

Tiếp tục thực hiện tốt công tác phân công đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ số lượng GV theo quy định, bố trí tối thiểu 02 GV/nhóm, lớp thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ CBQL, GVMN, nhân viên trong nhà trường; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định.

- Sắp xếp, phân công giáo viên đúng năng lực, sở trường; ưu tiên giáo viên có kinh nghiệm cho các lớp 5 tuổi.

5.3.2 Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non.

a. Chỉ tiêu

- Đối với cán bộ quản lý:

+ 100% CBQL đạt trình độ trên chuẩn.

+ 100% CBQL tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chính trị, chuyên môn, quản lý, chuyển đổi số.

- Đối với giáo viên:

+ 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch của ngành và nhà trường.

+ 100% giáo viên áp dụng được kiến thức bồi dưỡng vào thực tiễn giảng dạy, tổ chức hoạt động giáo dục hiệu quả.

+ 100% giáo viên mẫu giáo mỗi chủ đề tổ chức ít nhất 02 hoạt động giáo dục (01 hoạt động theo quy trình 5E, 01 hoạt động EDP).

+ Dự giờ bồi dưỡng kỹ năng thực hành cho giáo viên mới và giáo viên lớn tuổi 1-2 tiết/1cô.

+100% Giáo viên thực hiện đầy đủ hồ sơ chuyên môn theo quy định, có chất lượng, nắm vững phương pháp hình thức chăm sóc giáo dục trẻ và chấp hành tốt quy chế chuyên môn.

- 100% giáo viên được tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo quy định.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để giáo viên toàn trường dự giờ, chia sẻ và góp ý, thảo luận 1 giờ/tháng

- Mỗi giáo viên dự giờ chéo ít nhất 2 giờ/ tháng.
- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cuối năm đạt: Tốt 7/17, tỷ lệ: 41,2 %, Khá: 8/17 đạt tỷ lệ: 47%, đạt: 2/17 đạt tỷ lệ: 11,7%.
- Xếp loại viên chức cuối năm: Xuất sắc: 3/19 CBGVNV, đạt tỷ lệ 15,7%, hoàn thành tốt nhiệm vụ: 14/19 CBQL, GVNV, đạt tỷ lệ 73,7%, HTNV: 2/19 tỷ lệ: 10,5%.
- Xếp loại người lao động: Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 4/5, tỷ lệ 80%, HTNV: 01, tỷ lệ: 20%.
- Tổ chuyên môn thường xuyên duy trì sinh hoạt 2 lần/tháng.

b. Biện pháp:

Triển khai phổ biến đội ngũ thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, Điều lệ trường mầm non, quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, đánh giá viên chức.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bồi dưỡng đội ngũ để chuẩn bị thực hiện Chương trình GDMN mới; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các giáo viên trong nhà trường và đơn vị bạn; khuyến khích CBGVNM tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau.

Thực hiện đảm bảo công tác bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định tại Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên và Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường tu dưỡng rèn luyện về phẩm chất đạo đức; Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Quyết định Ban hành Quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Quảng Ngãi.

Tổ chức đánh giá đội ngũ giáo viên đảm bảo thực chất, hiệu quả nhằm phát huy khả năng sáng tạo của giáo viên trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, tránh chạy theo thành tích.

- Tổ chức các hoạt động, các chuyên đề thiết thực. Xây dựng triển khai, thực hiện chuyên đề: Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích.

- Tổ chức các giờ sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cho 100% giáo viên trong trường dự giờ.

- Quan tâm giúp đỡ và bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mới, lớn tuổi thông qua việc xây dựng giáo án, dự giờ, góp ý để giáo viên kịp thời khắc phục những mặt còn hạn chế.

- Triển khai tổ chức cho giáo viên làm các loại đồ dùng dạy học, đồ chơi từ các phế liệu sẵn có và vật liệu từ thiên nhiên.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, gắn bó tình yêu thương trẻ với trách nhiệm nghề nghiệp; nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyên môn.

- Triển khai hiệu quả công tác nâng cao năng lực chuyên môn CBQL, GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các giáo viên trong nhà trường và địa phương khác phù hợp với tình hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp và sáp nhập đơn vị hành chính;

- Tham gia bồi dưỡng, tập huấn kịp thời các văn bản hướng dẫn về tổ chức vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, công tác sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định rõ thẩm quyền trong quản lý giáo dục tại nhà trường.

- Khuyến khích sự sáng tạo trong quản lý dạy học như: phổ biến các sáng kiến, bài dạy có hiệu quả, phát hiện những vấn đề còn bất cập, yếu kém của giáo viên để bồi dưỡng, khắc phục kịp thời, xây dựng khối đại đoàn kết trong trường mầm non tạo mọi cơ hội để phát triển một cách toàn diện.

Chỉ đạo giáo viên tăng cường dự giờ chéo theo kế hoạch cá nhân để nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ trong nhà trường tạo sinh hoạt văn hoá tinh thần lành mạnh có ý nghĩa giáo dục trẻ và nâng cao vị trí xã hội của cô giáo Mầm non.

Tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và thực hiện có hiệu quả Bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN do Bộ giáo dục ban hành.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Công tác tuyên truyền về GDMN

6.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN:

a. Chỉ tiêu

- Về cán bộ quản lý:

+ 100% CBQL sử dụng thành thạo phần mềm quản lý, điều hành, trao đổi văn bản điện tử.

+ 100% CBQL tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng về quản trị số, chuyên đổi số trong GDMN.

- Về giáo viên:

+ 100% giáo viên sử dụng CNTT trong soạn giảng, thiết kế giáo án điện tử.

+ 100% giáo viên có khả năng thiết kế, sử dụng bài giảng số, video clip, phần mềm hỗ trợ dạy học.

+ 100% giáo viên được tập huấn kỹ năng ứng dụng CNTT, khai thác học liệu số.

+ Xây dựng và cập nhật thường xuyên trang thông tin điện tử của nhà trường, zalo, Facebook phục vụ tuyên truyền đến phụ huynh và công đồng.

b. Biện pháp

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, công tác chuyển đổi số ở nhà trường, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024; gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của CBQL, GVMN, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn trường.

- Phát triển và khai thác có hiệu quả kho học liệu số chia sẻ dùng chung thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

- Thực hiện quản trị nhà trường, quản lý việc tổ chức các hoạt động giáo dục nhà trường trên môi trường số từ năm học 2025-2026, tối ưu hóa việc ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, giảm thiểu việc sử dụng văn bản, hồ sơ giấy.

-Thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về GDMN thuộc thẩm quyền quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

6.2. Công tác tuyên truyền về GDMN

a, Chỉ tiêu:

- 100% nhóm lớp có góc tuyên truyền về phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học cho các bậc phụ huynh, theo chủ đề của tháng.

- 100% nhóm lớp có tạo nhóm Zalo phụ huynh để trao đổi thông tin và hoạt động của lớp.

b, Biện pháp:

Nhà trường chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, nhà trường, đặc biệt tuyên truyền về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới; đổi mới Chương trình GDMN và hướng dẫn phụ huynh

chăm sóc giáo dục trẻ theo khoa học tại gia đình; phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bằng nhiều hình thức thiết thực đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa nhằm làm thay đổi nhận thức của xã hội với bậc học mầm non.

Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đa dạng các kênh, lồng ghép hình thức và phương tiện truyền thông phù hợp như: zalo, facebook... có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức, cá nhân cùng chăm lo phát triển GDMN để nâng cao chất lượng GDMN của nhà trường.

7. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ

7.1. Chỉ tiêu:

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự kiểm tra nội bộ trường học:
- + Kiểm tra chuyên đề: 8/15 giáo viên, chuyên môn: 15/15 giáo viên.
- + Kiểm tra tài chính 2 lần/ năm.

7.2 Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề, kiểm tra chuyên môn về công tác CS,ND và giáo dục trẻ với 100% các nhóm lớp, nhằm thúc đẩy tinh thần thi đua, sáng tạo, tâm huyết trong tập thể sư phạm, đánh giá thực chất CBGVNV, tổ chức kiểm tra nội bộ trường học theo quy định một cách hiệu quả, đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực giáo viên; bảo đảm công khai, minh bạch, thực chất nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra các hoạt động của nhà trường. Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học; thực hiện công tác kiểm tra đảm bảo đúng quy định.

8. Một số nhiệm vụ khác:

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch “Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mầm non” giai đoạn 2025-2030 nhằm đạt được mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra trong từng năm học và giai đoạn.

- Tiếp tục thực hiện và lan tỏa sâu rộng mô hình “Trường học hạnh phúc lấy trẻ em làm trung tâm”

9. Thực hiện công tác xã hội hóa:

- Thực hiện tốt Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 ban hành Thông tư quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân để huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục, phát huy hiệu quả hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác xã hội hoá GDMN huy động nguồn kinh phí để đầu tư mua sắm đồ dùng cho trẻ với tinh thần tự nguyện tham gia đóng góp của phụ huynh tạo điều kiện để nhà trường tổ chức tốt các hoạt động.

10. Công tác thi đua, khen thưởng:

- Tổ chức và tham gia tốt các hội thi do ngành cấp trên chỉ đạo.

- Chỉ tiêu về CBQL, GVNV:
- + Chiến sĩ thi đua cơ sở: 3 CBQL, GV.
- + Lao động tiên tiến: 22 đạt tỉ lệ: 91,7%.
- + Khen thưởng: UBND xã khen: 4
- Tập thể:
- + Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ
- + Tập thể lao động tiên tiến. UBND xã tặng giấy khen.
- + Tập thể Lao động xuất sắc.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường mầm non Sao Mai.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH xã Tư Nghĩa;
- PHT, TTCM, GV,NV (t/hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ngọc Bích